TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 T PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 26 tháng 6 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 366, Điều 361, Điều 218 và khoản 2 Điều 273, khoản 2 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 5, Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân sơ thẩm thụ lý số 259/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*";

Xét thấy: Ông Trương Kế T là một trong các bên đã có văn bản đề nghị Tòa án đình chỉ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo hồ sơ việc hôn nhân sơ thẩm thụ lý số 259/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018, của người yêu cầu:

Ông Trương Kế T, sinh năm 1980;
Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.
Và Bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1980;
Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự nêu trên. Sung công quỹ Nhà nước số tiền lệ phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do ông Trương Kế T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AA/2017/0015229 ngày 01/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - Đương sự; - Viện KSND Quận 2; - Lưu: VP, hồ sơ vụ án./.	**THẨM PHÁN** **(Đã ký)** **Nguyễn Ngọc Hiếu**